

Số:107/2022/QĐCNTTLH

Q, ngày 23 tháng 6 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự anh Đoàn Văn H và chị Nguyễn Thị L.

Sau khi nghiên cứu: Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 20/4/2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Đoàn Văn H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/6/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Đoàn Văn H, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn 1, xã S, thị xã Q, tỉnh Q;

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn 1, xã S, thị xã Q, tỉnh Q;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/6/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/6/2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Đoàn Văn H.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị L và anh Đoàn Văn H xác nhận vợ chồng có một con chung Đoàn Nhật A, sinh ngày 14/7/2015. Hai bên thỏa thuận khi ly hôn: chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Đoàn Nhật A, sinh ngày 14/7/2015 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Đoàn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đoàn Văn H có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSNDTX Q;
- TAND tỉnh Q;
- Chi cục THADSTX Q;
- UBND xã S;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

PHAN HÙNG

